

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

Đầu nguồn sông Cửu Long: Mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuống theo triều trong 5 ngày tới; mực nước thấp nhất ngày tại các trạm xuống chậm trong 3-4 ngày tới, sau đó biến đổi chậm.

Vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuống theo triều trong 5 ngày tới; mực nước thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục xuống trong 3-4 ngày tới, sau đó lên chậm.

- Nội đồng TGLX: Mực nước cao nhất, thấp nhất tại các trạm xuống chậm trong 5 ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 09/11 đến 13/11/2021

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)		Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		07/11	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	2.56 1.73	2.45 1.71	2.44 1.68	2.29 1.65	2.22 1.62	2.17 1.61	2.14 1.61
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max Min	2.36 1.15	2.26 1.14	2.15 1.11	2.08 1.08	2.01 1.05	1.96 1.04	1.93 1.06
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	3.11 2.93	3.07 2.89	3.02 2.84	2.92 2.74	2.82 2.64	2.75 2.57	2.70 2.52
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	2.52 1.60	2.42 1.58	2.40 1.55	2.25 1.52	2.18 1.49	2.13 1.48	2.10 1.48
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	2.40 0.94	2.30 0.93	2.20 0.90	2.13 0.87	2.06 0.84	2.01 0.83	1.98 0.85
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	2.44 1.31	2.34 1.29	2.24 1.26	2.17 1.23	2.10 1.20	2.05 1.19	2.02 1.21
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.89 1.88	1.88 1.87	1.86 1.85	1.83 1.81	1.80 1.77	1.77 1.74	1.72 1.67
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	1.08 1.06	1.07 1.05	1.07 1.05	1.04 1.02	1.01 0.98	0.98 0.95	0.93 0.88
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	1.35 1.33	1.35 1.33	1.35 1.33	1.32 1.30	1.29 1.26	1.26 1.23	1.21 1.16
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.34 1.30	1.34 1.32	1.34 1.33	1.31 1.29	1.28 1.25	1.25 1.22	1.20 1.15
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	1.09 1.05	1.08 1.04	1.07 1.04	1.04 1.00	1.01 0.97	0.98 0.94	0.93 0.88
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.38 1.33	1.40 1.33	1.39 1.32	1.36 1.29	1.33 1.26	1.30 1.23	1.25 1.18
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.82 1.62	1.82 1.61	1.81 1.60	1.78 1.58	1.75 1.55	1.72 1.52	1.67 1.47
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.41 1.23	1.41 1.23	1.41 1.23	1.38 1.20	1.35 1.17	1.32 1.14	1.27 1.09

3. Cảnh báo (nếu có):

- Vùng hạ lưu sông: Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày ở mức BĐII đến BĐIII. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1**; trên rạch Ông Chường tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày ở mức trên BĐI 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

- Nội đồng TGLX: Trên kênh Rạch Giá - Long Xuyên tại trạm Núi Sập, mực nước cao nhất ngày ở mức xấp xỉ và tương đương BĐI. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 09/11/2021

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan